

Bản án số: 100/2024/HS-ST

Ngày: 26-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà H Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lã Văn Luật;

2. Bà Vũ Kim Hoa;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà H Thị Ngọc Hà là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Ông H Trường Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2024, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2024/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 13 tháng 5 năm 1991 tại: Huyện Chợ M, tỉnh Bắc Kạn; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Cáng L, xã Nguyên Ph, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: H Văn L (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T; Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo là con út trong gia đình có 02 chị em; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 22/02/2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bế Văn Bắc - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Cao Bằng, có mặt.

- **Bị hại:** Lê Văn H, sinh năm 1974, trú tại: Lam Sơn Th, xã Hồng V, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11h00 ngày 21/02/2024, Công an xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng tiếp nhận đơn trình báo của Lê Văn H (*sinh ngày: 19/12/1974; trú tại: Lam Sơn Th, xã Hồng V, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng*) về việc khoảng 08h ngày 21/02/2024, H điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX biển kiểm soát 11H1-190.68 đến kho vật tư của công ty cổ phần vật tư Nông nghiệp Cao Bằng tại xóm Nam Phong 3, xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng và đỗ xe mô tô cạnh đường gần cổng ra vào của công ty, chìa khóa xe cắm ở ổ khóa cốp xe, sau đó H đi vào trong kho của công ty làm việc. Đến khoảng 10h30' cùng ngày, H phát hiện không thấy chiếc xe mô tô của mình nên đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Quá trình điều tra xác định được: Ngày 20/02/2024, Hoàng Văn H đi xe khách từ Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đến bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng thăm ốm người quen, sau đó ngủ lại tại một nhà nghỉ tại thành phố Cao Bằng. Đến khoảng 08h ngày 21/02/2024, H đến bến xe khách liên tỉnh Cao Bằng để tìm bắt xe khách về nhà nhưng do chưa có xe nào chạy nên H bước bộ theo hướng về tỉnh Bắc Kạn với mục đích đi trên đường nếu gặp xe khách sẽ vẫy bắt xe đi về. Khi đi cách bến xe khoảng 500m, H thấy bên phải đường theo chiều đi của H có 05 (năm) chiếc xe mô tô đang đỗ bên đường, trong đó có 01 (một) chiếc xe mô tô Honda Wave RSX biển kiểm soát 11H1-190.68 của Lê Văn H có chìa khóa cắm ở ổ khóa cốp xe nên H đứng quan sát xung quanh khoảng 10 phút không thấy có người, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên nên tiến lại gần, lấy chìa khóa cắm vào ổ, mở khóa và điều khiển xe đi về nhà tại Thôn Cánh L, xã Nguyên Ph, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Khi đi đến khu vực đèo Cao Bắc, H dừng xe và dùng tay giật biển số xe ra khỏi xe, vặn 02 (hai) gương chiếu hậu cắt vào cốp xe để che giấu nếu chủ xe truy tìm rồi lại tiếp tục điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến đèo Giàng, H điều khiển xe rẽ vào đường thuộc xã Sỹ Bình, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn rồi dừng xe, mở cốp xe kiểm tra thấy bên trong có 01 chiếc ví, trong ví có căn cước công dân, thẻ bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe, giấy đăng ký, bảo hiểm xe máy và 155.000,đ (*một trăm năm mươi lăm nghìn đồng*), sau đó H rút căn cước công dân và chiếc ví xuống vực, cất tiền vào trong người và cất các giấy tờ khác trong cốp xe rồi điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 10h00 ngày 22/02/2024 có cơ quan Công an tới làm việc.

Ngày 22/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra yêu cầu định giá tài sản số 282 xác định giá trị chiếc xe mô tô 11H1-190.68. Tại bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 27/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận “*Giá trị tài sản (xe mô tô 11H1190.68) là: 10.500.000,đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng)*”.

Tại Bản cáo trạng số: 88/CT - VKSTP, ngày 17 tháng 5 năm 2024. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa bị hại Lê Văn H xác nhận: khoảng 08h ngày 21/02/2024, H điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX biển kiểm soát 11H1-190.68 đến kho vật tư của công ty cổ phần vật tư Nông nghiệp Cao Bằng tại xóm Nam Phong 3, xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng và đỗ xe mô tô cạnh đường gần cổng ra vào của công ty, chìa khóa xe cắm ở ổ khóa cốp xe, sau đó H đi vào trong kho của công ty làm việc. Đến khoảng 10h30' cùng ngày, H phát hiện không thấy chiếc xe mô tô của mình nên đến cơ quan Công an trình báo sự việc. Nay Cơ quan điều tra Công an đã bắt được H là người đã trộm xe mô tô và trả lại cho anh nên không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm và đề nghị HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt, đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn H, xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 07 - 10 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX, bị cáo đề nghị tiêu hủy vật chứng xử:

Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 (một) túi đeo chéo màu đen màu đen có chữ "adidas" đã qua sử dụng;
- + 01 đôi giày màu xanh rêu trắng, loại có dây buộc màu xanh rêu, có chữ Basketbaili, đã qua sử dụng;
- + 01 quần dài màu đen, có viền màu xám đen từ cạp quần đến gấu quần, dưới túi quần bên trái có chữ "Diol" đã qua sử dụng;
- + 01 áo khoác dài tay, loại có khóa kéo màu đen, có nền màu xám đen trên cả hai cánh tay áo, viền từ cổ áo đến cổ tay áo, trên ngực trái của áo có chữ "Diol", đã qua sử dụng.

Vì đây đều là vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện Kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc trường hợp được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H, trợ giúp viên pháp lý ông Bé Văn Bắc đều nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt. Tuy nhiên khi lượng hình, đề nghị HĐXX xem xét đến các yếu tố hoàn cảnh gia đình bị cáo H

là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện Kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra thật thà khai báo nên đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm của Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo. Về án phí nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo H được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện Kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh còn về hình phạt đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Bị cáo tuy có bốn tình tiết giảm nhẹ nhưng do bị cáo hiện nay chỉ có một mình, mẹ và chị gái đang cư trú ở Trung Quốc, giá trị tài sản trên 10 triệu đồng là khá lớn, tại Cơ quan điều tra tỉnh Bắc Kạn bị cáo ban đầu khai gian dối, bị cáo không có đại diện gia đình tại địa phương. Do đó, việc giám sát đối với bị cáo và chính quyền địa phương chưa được đảm bảo.

Trợ giúp viên vẫn giữ nguyên quan điểm và không tranh luận thêm.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H thừa nhận đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được: Khoảng 10h ngày 21/02/2024 tại xóm Nam Phong 3, xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Hoàng Văn H có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô Honda Wave RSX biển kiểm soát 11H1-190.68 trị giá 10.500.000,đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng), bên trong có 155.000,đ (một trăm năm mươi năm nghìn đồng) và một số giấy tờ cá nhân của Lê Văn H. Tổng giá trị tài sản H đã trộm của H là 10.655.000,đ (mười triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Văn H tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn H đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm pháp nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự:

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều khai báo thành khẩn, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục thiệt hại cho bị hại và bị hại H có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Hoàng Văn H tuy là người đã thành niên nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu suy nghĩ nhất thời phạm tội. Sau khi bị bắt bị cáo đã báo người thân khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo hiện không có người đại diện gia đình tại địa phương nên ảnh hưởng đến công tác phối hợp quản lý giáo dục nên việc cho bị cáo hưởng án treo là chưa đảm bảo nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian suy nghĩ, cải tạo bản thân trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội sau này. Tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ đến ngày xét xử hôm nay đã được 04 tháng 04 ngày, Hội đồng xét xử xét thấy với việc cách ly bị cáo từ ngày tạm giữ đến ngày xét xử đã đủ sức răn đe và tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử dưới khung hình phạt trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, chưa có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) túi đeo chéo màu đen màu đen có chữ "adidas" đã qua sử dụng; 01 đôi giày màu xanh rêu trắng, loại có dây buộc màu xanh rêu, có chữ Basketball, đã qua sử dụng; một quần dài màu đen, có viền màu xám đen từ cạp quần đến gấu quần, dưới túi quần bên trái có chữ "Diol" đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay, loại có khóa kéo màu đen, có nền màu xám đen trên cả hai cánh tay áo, viền từ cổ áo đến cổ tay áo, trên ngực trái của áo có chữ "Diol", đã qua sử dụng, đây đều là vật chứng không còn giá trị sử dụng, bị cáo đề nghị tiêu hủy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện Kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc trường hợp được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên cần miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự, Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn H ;

2. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

3. Về mức hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H 04 (bốn) tháng 04 (bốn) ngày tù. Bị cáo được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam tính đến ngày xét xử là: 04 (bốn) tháng 04 (bốn) ngày tù. Nay trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi đeo chéo màu đen màu đen có chữ "adidas" đã qua sử dụng; 01 đôi giày màu xanh rêu trắng, loại có dây buộc màu xanh rêu, có chữ Basketbaai, đã qua sử dụng; một quần dài màu đen, có viền màu xám đen từ cạp quần đến gấu quần, dưới túi quần bên trái có chữ "Diol" đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay, loại có khóa kéo màu đen, có nền màu xám đen trên cả hai cánh tay áo, viền từ cổ áo đến cổ tay áo, trên ngực trái của áo có chữ "Diol", đã qua sử dụng.

Biên bản giao nhận vật chứng số 114 ngày 24/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

5. Về án phí: Áp dụng điểm đ, Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử miễn nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn H .

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 26/6/2024.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSNDTP, VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Kim Chi

